

Bản án số 69/2022/HS-ST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** ông Nguyễn Hữu Quốc.

**Các Hội thẩm nhân dân:** ông Nguyễn Văn Tăng, ông Hoàng Quốc Trị.

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** ông Đoàn Thanh Minh, là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà:** bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST- HS ngày 29/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Văn V, tên gọi khác: không, sinh năm 1990 tại xã G, huyện Nh, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn S, xã G, huyện Nh, tỉnh N; nghề nghiệp: không; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đinh Văn H và bà Quách Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 37/2008/HSST ngày 17/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Nh xử phạt Đinh Văn V 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong Bản án ngày 17/9/2009, đã được xóa án tích; tại Bản án số 15/2017/HSST ngày 14/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nh xử phạt Đinh Văn V 30 tháng tù, về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong Bản án ngày 30/01/2019, đã được xóa án tích; ngày 17/5/2011, bị Công an phường B, thành phố N ra quyết định xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong quyết định ngày 01/6/2011, đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2022, chuyển tạm giam ngày 03/5/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973- vắng mặt.

Trú tại: xóm 4 Th, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Anh Đinh Nguyên Q, sinh năm 1982- vắng mặt.

Trú tại: thôn T, xã G, huyện G, tỉnh N.

3. Chị Nguyễn Thị Mạnh Y, sinh năm 1976- vắng mặt.

Trú tại: xóm 4 Th, xã G, huyện G, tỉnh N..

**Người làm chứng:** các anh Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc S. Đều vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn V sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 đến nay. Chiều ngày 23/4/2022, V ngồi uống nước tại một quán gần bưu điện xã G, huyện G thì nghe thấy một số đối tượng nghiện hỏi nhau nơi bán ma túy (Heroine) nên V nảy sinh ý định mua ma túy (loại Heroine) về bán lại để kiếm lời. Tại đây, V làm quen với Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, trú tại xóm 4 Th, xã G, biết H là người nghiện ma túy nên V cho H số điện thoại của mình là 0363.988.263 và dặn H nếu có nhu cầu mua ma túy thì liên lạc với V. Khoảng 17 giờ cùng ngày, V đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực bến xe Nh, huyện Nh, mua của một người đàn ông không quen biết số tiền 500.000 đồng được 01 gói ma túy, loại Heroine. V đem gói ma túy về nhà tại thôn S, xã G, huyện Nh, lấy một phần ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích; số ma túy còn lại V chia làm bốn phần, gói trong 04 mảnh giấy bạc màu vàng xé từ bao thuốc lá, rồi bỏ cả 04 gói vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Trong ngày 24/4/2022, V đã 02 lần bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 09 giờ ngày 24/4/2022, V đang ở nhà thì H sử dụng số điện thoại 0865.303.974 gọi cho V hỏi mua ma túy, V đồng ý bán ma túy và hẹn gặp H tại khu vực bưu điện xã G, huyện G. Sau đó, V đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực cầu Đ, xã G. V đi bộ xuống chân cầu Đ, lấy 01 gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, V gặp H tại khu vực phía sau bưu điện xã G. V bán cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000 đồng. Khi mua được ma túy, H đi đến khu vực nghĩa trang thôn Đoan Bình, xã G, sử dụng hết ma túy bằng hình thức hít.

- **Lần thứ hai:** Sau khi bán ma túy cho H, V tiếp tục đứng ở khu vực bưu điện xã G, mục đích tìm người có nhu cầu mua ma túy để bán. Khoảng 10 giờ 12 phút cùng ngày, Đình Nguyên Q, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã G, huyện G sử dụng số điện thoại 0976.265.135 gọi cho V hỏi mua ma túy số tiền 200.000 đồng, loại Heroine; V đồng ý và hẹn gặp Q ở khu vực phía sau bưu điện xã G, huyện G để giao hàng. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q đến tìm gặp V tại khu vực đường trục thôn Đường 477, thuộc địa phận xã G (cách bưu điện xã G 50 mét). Lúc này, V nhìn thấy Q nên đi bộ đến chỗ Q. Khi gặp V, Q nói với V không mua ma túy nữa vì không vay được tiền. Cùng lúc đó, V và Q gặp lượng lượng Công an huyện G phối hợp với Công an xã G làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình, V tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa

chất bột dạng cục màu trắng đang cầm ở tay trái và khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, V cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Lực lượng Công an thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy có đặc điểm nêu trên của V. Ngoài ra, còn thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, loại bàn phím đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0363.988.263 và số tiền 200.000 đồng. Thu giữ của Đinh Nguyên Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen, loại bàn phím đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0976.265.135.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn V tại thôn S, xã G, huyện Nh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 24/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn H đến làm việc, H đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Cơ quan điều tra đã thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 vỏ màu trắng đã qua sử dụng và thu giữ tại khu vực nghĩa trang thôn Đ, xã G, huyện G: 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 mảnh giấy bạc màu đen xám hình chữ nhật kích thước (7,5x4)cm, là dụng cụ H để sử dụng ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói thu giữ của Đinh Văn V có khối lượng cụ thể như sau: Khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói thứ nhất là 0,053 gam, lấy mẫu ký hiệu M1; khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói thứ hai là 0,052 gam, lấy mẫu ký hiệu M2, để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 318/KL-KTHS-MT ngày 30/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

**- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0584 gam; M2 có khối lượng 0,0516 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,1100 gam.**

**- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine.**

**Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.**

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: *Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0377 gam, M2 có khối lượng 0,0318 gam, đều là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 318/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.*

Đối với 01 mảnh giấy bạc màu đen xám hình chữ nhật kích thước (7,5x4)cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã niêm phong, lấy mẫu giám định ký hiệu B, để gửi đi xác định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 366/KL-KTHS-MT ngày 24/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: ***Không tìm thấy chất ma túy trên bề mặt mảnh giấy bạc màu đen xám gửi giám định ký hiệu B.***

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 mảnh giấy bạc màu đen xám kích thước (7,5x4)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 366/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 vỏ màu trắng đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Mạnh Yến.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 200.000 đồng đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0363.988.263, 01 phong bì ghi số 318/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0377 gam, M2 có khối lượng 0,0318 gam, đều là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ghi số 366/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu đen xám kích thước (7,5x4)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bột lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Quá trình điều tra, Đinh Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-GV ngày 26/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Đinh Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “mua bán phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn V như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 47, Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 06 (sáu) năm tù đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/4/2022; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0363.988.263; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 318/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: chất bột

màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0377 gam, M2 có khối lượng 0,0318 gam, đều là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ghi số 366/KL-KTHS- MT, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu đen xám kích thước (7,5x4)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: do cần tiền để đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy nên V nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho những người nghiện để kiếm lời. Thực hiện ý định đó, nên ngày 23/4/2022, V đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực bến xe Nh, huyện Nh, mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá tiền là 500.000 đồng. V đã lấy một phần ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích; số ma túy còn lại V chia làm bốn phần, gói trong 04 mảnh giấy bạc màu vàng xé từ bao thuốc lá, rồi bỏ cả 04 gói vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Trong ngày 24/4/2022, V đã 02 lần bán ma túy cho người khác, cụ thể: khoảng 10 giờ ngày 24/4/2022, tại khu vực phía sau bưu điện xã G, Đinh Văn V đã bán cho Nguyễn Văn H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000 đồng. V và H đều khai, thừa nhận 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng mà hai bên mua bán là Heroine. Sau đó khoảng 10 giờ 12 cùng ngày 24/4/2022 Đinh Nguyên Q đã gọi điện thoại, giao dịch, thỏa thuận mua bán xong với V, theo đó V sẽ bán cho Q 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000 đồng địa điểm giao hàng và tiền là khu vực đường trục thôn Đường 477, thuộc địa phận xã G (cách bưu điện xã G khoảng 50 mét). Tại đây khi Q đến gặp V nói không có tiền để mua nữa. Cùng lúc đó, V và Q gặp lượng lượng Công an huyện G phối hợp với Công an

xã G làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình, V tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng đang cầm ở tay trái và khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, V cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Như vậy, rõ ràng bị cáo V đã có hành vi hai lần bán trái phép chất ma túy, loại Heroine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và số lần thực hiện việc mua bán ma túy, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

..

*b, Phạm tội 02 lần trở lên;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đinh Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự thú khai báo ra lần phạm tội trước đó. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51,

Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đây cũng là căn cứ để xem xét xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo Đinh Văn V mua bán ma túy nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 200.000 đồng mà Đinh Văn V thu lời bất chính, nên cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0363.988.263 đây là tài sản hợp pháp của V sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì ghi số 318/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0377 gam, M2 có khối lượng 0,0318 gam, đều là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ghi số 366/KL-KTHS- MT, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu đen xám kích thước (7,5x4)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 vỏ màu trắng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Mạnh Y, (là em gái của Nguyễn Văn H), cho H mượn điện thoại sử dụng liên lạc cá nhân. Ngày 24/4/2022, H sử dụng chiếc điện thoại để trao đổi, mua ma túy chị Y không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Y, là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone vỏ màu đen đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0976.265.135. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo V theo các khoản 1, 5 Điều 251 BLHS, đã xác định là tài sản hợp pháp của Q không liên quan tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại chiếc điện thoại trên cho Q. Sau đó do truy tố Đinh Văn V theo điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251 BLHS, đã yêu cầu Đinh Nguyên Q giao nộp lại chiếc điện thoại nêu trên nhưng sau khi được trả lại điện thoại, Đinh Nguyên Q đã làm mất, không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý. Đồng thời do Đinh Nguyên Q đã tự mình chấm dứt việc mua bán ma túy với V nên Đinh Nguyên Q không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Đối với Nguyễn Văn H có hành vi mua ma túy của V, sau đó H đã sử dụng hết nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự

Nguyễn Văn H trong vụ án này. Công an huyện G đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đinh Văn V ngày 23/4/2022 (theo lời khai của Đinh Văn V) ở khu vực bến xe Nh, huyện Nh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

**1.** Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội "*mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/4/2022. Phạt bổ sung bị cáo Đinh Văn V 5.000.000 đ (năm triệu đồng).

**2.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0363.988.263.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 318/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0377 gam, M2 có khối lượng 0,0318 gam, đều là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ghi số 366/KL-KTHS- MT, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu đen xám kích thước (7,5x4)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

**3.** Về án phí: bị cáo Đinh Văn V phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án



theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh N;
  - VKSND tỉnh N;
  - VKSND huyện G;
  - Trại tạm giam CA tỉnh N;
  - Công an huyện G;
  - Chi cục THADS huyện G;
  - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
  - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Quốc**